

Bản án số: **190/2022/DS-PT**

Ngày: 04/8/2022

V/v tranh chấp: “Hợp đồng góp hụi, hợp
đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tâm.

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thanh Nhàn.

2. Bà Lâm Ngọc Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Quang, Kiểm sát viên.

Ngày **04** tháng **8** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 131/2022/TLPT-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng góp hụi và Hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 90/2018/DS-ST ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 149/2022/QĐ-PT ngày 27 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà **Đinh Thị H**, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

** Bị đơn:*

1. Bà **Phan Thị D**, sinh năm 1970 (có mặt)

2. Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1965 (vắng mặt);

3. Anh **Nguyễn Văn Duy T**, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã AC, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

** Người kháng cáo:* Bị đơn Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Duy T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm,

* *Nguyên đơn bà Đinh Thị H trình bày:* Bà với bà Phan Thị D có quen biết nhau nên bà có cho gia đình bà D vay nợ và chơi hụi, cụ thể:

Bà D cùng chồng là ông Nguyễn Văn H và con trai là anh Nguyễn Văn Duy T có vay của bà 250.000.000 đồng, hai bên có lập biên nhận, trong đó có chữ ký của bà D, anh Tuấn. Gia đình bà D thỏa thuận đến cuối năm 2017 trả tiền cho bà nhưng gia đình bà D không trả.

Bà D đại diện gia đình tham gia 02 dây hụi do bà làm chủ hụi. Dây hụi 20.000.000 đồng khai ngày 09/5/2016 âm lịch, mỗi tháng khai một lần, có 27 phần hụi, bà D tham gia một phần và đã hót hụi ở kỳ thứ 10, đóng hụi chết được 10 kỳ, còn 07 kỳ chưa đóng với số tiền là 140.000.000 đồng. Dây hụi 20.000.000 đồng khai ngày 15/02/2017 âm lịch, mỗi tháng khai một lần, có 25 phần hụi, bà D tham gia một phần và đã hót hụi ở kỳ thứ 3, đóng hụi chết được 8 kỳ, còn 09 kỳ chưa đóng với số tiền là 180.000.000 đồng

Bà H yêu cầu bà D, ông H, anh Tuấn liên đới trả cho bà số tiền nợ vay và tiền hụi chưa đóng nêu trên.

* *Bị đơn bà Phan Thị D trình bày:* Bà thống nhất còn nợ bà H số tiền nợ vay, nợ hụi như bà H trình bày nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên bà đề nghị bà H cho bà trả nợ dần mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

* *Bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày như sau:* Bà D vay mượn tiền, tham gia chơi hụi với bà H, ông không biết cũng không ký tên vào biên nhận vay tiền. Ông không đồng ý liên đới trả nợ cho bà D.

* *Bị đơn anh Nguyễn Văn Duy T trình bày như sau:* Anh có ký vào biên nhận nợ với số tiền 250.000.000 đồng nhưng anh không vay tiền cùng bà D. Anh chỉ ký biên nhận nợ làm tin để bà H cho bà D vay. Anh không tham gia chơi hụi với bà H nên không đồng ý trả tiền cho bà H.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 90/2018/DS-ST ngày 31/5/2018, Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang quyết định:

- Buộc bà Phan Thị D, ông Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn Duy T liên đới trả cho bà H số tiền 250.000.000 đồng nợ vay và 200.000.000 đồng nợ hụi đã đến hạn, tổng cộng là 450.000.000 đồng. Thực hiện trả một lần.

- Buộc bà Phan Thị D, ông Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn Duy T liên đới trả cho bà H số tiền hụi 02 kỳ chưa đến hạn là 40.000.000 đồng theo các kỳ khai hụi hàng tháng tiếp theo của dây hụi khai ngày 09/5/2016 âm lịch, mãn vào ngày 09/6/2018 âm lịch, bắt đầu ngày 09/5/2018 âm lịch.

- Buộc bà Phan Thị D, ông Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn Duy T liên đới trả cho bà H số tiền hụi 09 kỳ chưa đến hạn là 180.000.000 đồng theo các kỳ khai hụi hàng tháng tiếp theo của dây hụi khai ngày 15/2/2017 âm lịch, mãn vào ngày 15/01/2019 âm lịch, bắt đầu ngày 15/5/2018 âm lịch.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chậm trả, án phí, quyền kháng cáo của các bên đương sự.

* Ngày 14/6/2018, ông Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Văn Duy T kháng cáo bản án sơ thẩm không đồng ý liên đới trả nợ cho bà H.

Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 306/2018/DS-PT ngày 17/9/2018, Quyết định sửa chữa bổ sung bản án phúc thẩm số 51/2018/QĐ-SCBSBA ngày 11/10/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định:

- Buộc bà Phan Thị D, anh Nguyễn Văn Duy T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Đinh Thị H số tiền 250.000.000 đồng tiền nợ vay theo biên nhận ngày 22/11/2017.

- Buộc bà Phan Thị D có nghĩa vụ trả cho bà Đinh Thị H 200.000.000 đồng tiền nợ của dây hụi khai ngày 09/5/2016 âm lịch và dây hụi khai ngày 15/02/2014 âm lịch đã quá hạn chưa đóng.

- Buộc bà Phan Thị D có nghĩa vụ trả tiếp cho bà Đinh Thị H số tiền hụi 02 kỳ chưa đến hạn là 40.000.000 đồng theo các kỳ khai hụi hàng tháng tiếp theo của dây hụi khai ngày 09/5/2016 âm lịch, mẫn vào ngày 09/6/2018 âm lịch, bắt đầu ngày 09/5/2018 âm lịch.

- Buộc bà Phan Thị D có nghĩa vụ trả tiếp cho bà Đinh Thị H 09 kỳ khai hụi hàng tháng tiếp theo của dây hụi ngày 15/02/2017 âm lịch là 180.000.000 đồng bắt đầu thực hiện vào ngày 15/5/2018 âm lịch cho đến khi kết thúc vào ngày 15/01/2019 âm lịch.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị H đối ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm liên đới với bà Phan Thị D trả cho bà H 250.000.000 đồng tiền nợ vay ngày 22/11/2017 và không chấp nhận yêu cầu của bà H đòi ông Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn Duy T có trách nhiệm liên đới với bà D trả số tiền 200.000.000 đồng tiền nợ hụi đã quá hạn chưa đóng và trả tiếp 220.000.000 đồng theo định kỳ khai hụi hàng tháng của hai dây hụi khai ngày 09/5/2016 và ngày 15/02/2017 cho đến khi kết thúc.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm thi hành án và hiệu lực của bản án.

Ngày 22/4/2019, bà Đinh Thị H đề nghị kháng nghị bản án dân sự phúc thẩm nêu trên theo thủ tục giám đốc thẩm.

Tại Quyết định kháng nghị số 131/2021/KN-DS ngày 31/8/2021, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 306/2018/DS-PT ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm, hủy bản án dân sự phúc thẩm nêu trên; Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 171/2022/DS-GĐT ngày 17/5/2022 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định hủy bản án dân sự phúc thẩm số 306/2018/DS-PT ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang và giao hồ sơ vụ án về Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

* Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang:

Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn Duy T. Sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện CB do đã thi hành án một phần nghĩa vụ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Duy T thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại các điều 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Người kháng cáo Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn Duy T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do và không có đề nghị xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu kháng cáo của ông H và anh Duy T.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Đinh Thị H xác định: tính đến thời điểm hiện nay, các dây hụi khai ngày 09/5/2016 âm lịch và dây hụi khai ngày 15/02/2017 âm lịch đã mãn. Bà đã được Chi cục thi hành án dân sự huyện CB thi hành số tiền 14.365.924 đồng và bà đã được Chi cục thi hành án huyện CB hoàn lại tạm ứng án phí số tiền 14.365.924 đồng, còn lại 655.634.076 đồng, hiện nay bị đơn chưa thực hiện trả thêm khoản nào khác. Bị đơn Phan Thị Hương thống nhất số tiền nợ vay và nợ hụi là 670.000.000 đồng, Chi cục thi hành án huyện CB đã thi hành án cho Ngân hàng, số tiền còn lại thì chia cho các chủ nợ, bà không biết Chi cục thi hành án huyện CB đã thi hành cho bà Đinh Thị H bao nhiêu.

[4] Tại công văn số 403/CCTHADS ngày 18/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CB xác định kết quả thi hành án của bản án dân sự phúc thẩm số 306/2018/DS-PT ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang như sau:

- Về án phí: Bà Phan Thị D, anh Nguyễn Văn Duy T đã nộp số tiền 12.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Phan Thị D đã nộp 20.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Đinh Thị Hương số tiền 14.800.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp và hoàn lại cho ông Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn Duy T mỗi người 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo các quyết định thi hành án số 309/QĐ-CCTHADS ngày 13/11/2018; số 310/QĐ-CCTHADS ngày 13/11/2018 và số 306/QĐ-CCTHADS ngày 13/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CB.

- Về phần dân sự: Đã thi hành cho bà Đinh Thị H tổng số tiền 14.365.924 đồng theo các Quyết định thi hành án số 114/QĐ-CCTHADS ngày 22/10/2018; số 931/QĐ-CCTHADS ngày 08/3/2019 và số 03/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CB.

Như vậy, bị đơn Phan Thị D, ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Duy T đã thực hiện một phần nghĩa vụ đối với nguyên đơn Đinh Thị H. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm để cản trừ số tiền đã thi hành.

[5] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, là có căn cứ

[6] Về án phí: Chi cục thi hành án dân sự huyện CB xác định đã thi hành án xong phần án phí của bản án dân sự phúc thẩm số 306/2018/DS-PT ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 295, khoản 3 Điều 296, khoản 2 và khoản 5 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 27, Điều 30 và khoản 2 Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về hộ, hộ, hộ, phường. Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Văn Duy T.

2. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 90/2018/DS-ST ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang

Buộc bà Phan Thị D, ông Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Văn Duy T có nghĩa vụ trả cho bà Đinh Thị H số tiền 655.634.076 đồng (Sáu trăm năm mươi lăm triệu sáu trăm ba mươi bốn ngàn không trăm bảy mươi sáu đồng).

Kể từ ngày bà Đinh Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Phan Thị D, ông Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Văn Duy T chậm thực hiện thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Đã thi hành xong.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
 - TAND huyện CB;
 - Chi cục THADS huyện CB;
 - Các đương sự;
 - Công thông tin điện tử;
 - Lưu: VT, hồ sơ vụ án.
- DSPT-2022-Tâm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm